

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 05/10/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV UNITY SAKURA (HMS- Cty CPKDTMB)** KV Hòn nét TBGT số : 6747 ngày 29/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 02/10/2026 Tổng số: **10 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt xuất xứ Mozambique Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm: 15 000 USD(không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCÔ

10 000 Tấn

Thời gian tàu mở máng: 14h30 Ngày 02/10/2026

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 07/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCÔ	10 000	Than cám	5 980	5 980		4 020	
	Tổng cộng:	10 000		5 980	5 980		4 020	

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp. Tàu chờ phương tiện: 02h ngày 03/10.

Công ty TTCÔ bố trí đủ phương tiện : QNL- TĐ 09 xong.

- 1.2 **Tàu MV CHARIKLIA JUNIOR (SLT- Cty CPXNK)** KV Hòn nét TBGT số : 6702 ngày 25/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 03/10/2026 Tổng số: **15 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt xuất xứ từ Úc Số lượng: **15 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày trong đk thời tiết tốt tính cả ngày lễ, chủ nhật
Phạt dỡ hàng chậm: 15 000 USD(không thưởng)

Thời gian tàu mở máng: 07h20 Ngày 04/10/2026

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 08/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCÔ	9 000	Than cám	6 000		6 000	3 000	
2	Cty Kho vận Cẩm phả	6 000	Than cám	6 000	6 000			
	Tổng cộng:	15 000		12 000	6 000	6 000	3 000	

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty TTCO bố trí phương tiện : QNLTĐ 12 dỡ NK TTCO, dk 06/10 cập mạn.

Công ty KVCP bố trí đủ phương tiện : QNLTĐ 10 nhận xong.

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Quang vinh Diamond** KV Con Ong **23 000** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu mở máng: 16h Ngày 02/10/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 07/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chi tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	19 850	Cắm 6A.1	4 150	4 150		15 700	
2	Cty Kho vận Cắm phả	3 150	Cắm 6A.1	3 150	3 150			
	Tổng cộng:	23 000		7 300	7 300		15 700	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu chờ than: 23h30 ngày 04/10.

Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Tín thành 02.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN .

Công ty TTHG bố trí phương tiện: CÔ 19 xong, CÔ 15 xong, SH 08 rút xong, chờ phiếu, CP 21 rút hàng,

SH 09, QN 1176 chờ rút.

Công ty KVCP bố trí đủ phương tiện: Đồng bắc 25 xong.

3.2 **Việt thuận 30-05** KV Con Ong **10 000** Tấn Cắm 5A.1- Cty CPKDTMB
19 400 Tấn Cắm 5B.1- Cty CPKDTMB

Thời gian tàu mở máng: 12h40 Ngày 03/10/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 07/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chi tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	10 000	Cắm 5A.1	6 100	5 500	600	3 900	
		19 400	Cắm 5B.1	16 100	16 100		3 300	
	Tổng cộng:	29 400		22 200	21 600	600	7 200	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi logistic và cầu Tín thành 01.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN .

Công ty TTHG bố trí phương tiện (cắm 5A.1): VTTĐ 05 xong, VTTĐ 02 đang bốc lên tàu, TĐ 38-CG chờ rút.

Cắm 5B.1: Vinacomin TĐ 02 xong, HL 88 xong, TĐ 38-CG xong, HD 3158 xong,

3.3 **Vta Oceanus** KV Con Ong **15 400** Tấn Cắm 5A.1- Cty CPKDTMB
5 600 Tấn Cắm 5B.1- Cty CPKDTMB

Thời gian tàu mở máng: 19h50 Ngày 03/10/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 07/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chi tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	15 400	Cắm 5A.1	5 050	5 050		10 350	
		5 600	Cắm 5B.1	2 060	2 060		3 540	
	Tổng cộng:	21 000		7 110	7 110		13 890	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu chờ than: 04h30 ngày 05/10. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Logistic và cầu nổi HM.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN và Công ty TNHH VTB Huy Mạnh .

Công ty TTHG bố trí phương tiện (cắm 5A.1): QNL TĐ 03 xong.

Cắm 5B.1: CÔ 14 xong, TĐ 36- CG rút hàng.

3.4 **Việt thuận 235** KV Cảng chính **22 750** Tấn Cắm 5A.10- Điện Vũng áng
Thời gian tàu cập cầu: 17h Ngày 03/10/2026

Thời gian DK tàu rời cầu:

Ngày 05/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Bốc lên tàu	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	22 750	Cám 5A.10		14 026		8 724	Rót trong cầu
	Tổng cộng:	22 750			14 026		8 724	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

III. Kế hoạch rót than ngày:

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV STAR TYCHE (MAR- TKV)

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 05/10/2026

- Loại than: Than cám 3B.1

TBGT số : 6974 ngày 03/10/2026

Tổng số: **33 000** Tấn

Số lượng: **33 000** Tấn max

Tốc độ bốc rót: 16 000 tấn/ ngày trong cầu, 8 000 tấn / ngày chuyển tải trong dk thời tiết tốt, không bao gồm ngày lễ và CN trừ khi sử dụng

Thưởng, Phạt : 4 000/8000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

10 100 Tấn

TTCÔ

Công ty TTHG

15 000 Tấn

Hà tu, Hà lâm

Công ty CPKDTMB

5 000 Tấn

V Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV MINH ANH 09 (UT- TKV)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 08/10/2026

- Loại than: Than cục 4B.3

TBGT số : 6336 ngày 09/9/2026

Tổng số: **5 000** Tấn

Số lượng: **5 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Nguồn tồn kho

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1 NB 8218

3 061 Tấn

Cám 4A.1- Đạm Ninh bình

2 QN 4330

1 672 Tấn

Cám 4B.1- Đạm Hà bắc

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa hồ lớn chờ rót hàng:

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:**

1	Hải nam 88	23 000 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
2	Việt thuận 235 -01	23 000 Tấn	Cám 5A.14- Điện Vũng áng
3	Trường nguyên star	23 300 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
4	Việt thuận 215- 06	20 600 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
5	Hải nam 79	27 300 Tấn	Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
6	Việt thuận star	41 250 Tấn	Cám 6A.10- Điện Vĩnh tân 2
7	NB 6695	4 004 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
8	TD 19-4	2 800 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:**

1	Việt thuận 30- 06	29 200 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
2	Việt thuận 235- 02	23 650 Tấn	Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
3	Vinacomin 30- 01	26 600 Tấn	Cám 6A.14- Điện Duyên hải

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

